

Liều dùng : Người lớn và trẻ em : Ngày 2 gói. Trẻ em dưới 12 tháng 1 gói, uống vào cuối bữa ăn

Lysifer (Pháp)

Dạng thuốc : Viên có:

<i>Phức hợp sắt (Fe^{2+})</i>	
<i>sulfat glycocol</i>	150mg
<i>Vitamin B₁₂ khan</i>	200mcg
<i>Vitamin B₆</i>	5mg
<i>L-lysine HCl</i>	200mg

Tác dụng : Trị liệu với sắt.

Chỉ định : Thiếu máu do thiếu sắt và B12

Liều dùng : Nhu cầu sắt người lớn 100-200mg sắt kim loại/ngày. Trẻ em : 6-10mg sắt/kg/ngày. Người lớn uống 4-8 viên ngày.

Chống chỉ định : Thừa sắt. Dị ứng với vitamin B12.

Lưu ý : Có thể giảm hấp thu các cyclin. Phân có màu đen. Có thể bị buồn nôn, táo bón.

M

Maalox (Pháp)

Dạng thuốc : Viên nén:

<i>Al hydroxyd</i>	400mg
<i>Mg hydroxyd</i>	400mg

Dịch treo uống lọ 250ml, cứ 100ml có 3,49g Al hydroxyd và 3,99g Mg hydroxyd dưới dạng gel.

Tác dụng : Kháng acid dịch vị, bao vệ niêm mạc thực quản - dạ dày - tá tràng, không can tia X

Chỉ định : Viêm dạ dày, thoát vị hoành, đầy bụng, chướng tiêu, phối hợp trong điều trị loét dạ dày - tá tràng.

Liều dùng : Ngày dùng 1-2 viên, vào sau bữa ăn, từ nửa đến 1 giờ (pha hoặc ngậm), hoặc

1 thìa canh dịch treo, sau khi ăn hoặc khi có cơn đau

Biệt dược tương tự : Maaloxid (Pharmamexco)

Meko-malox (Meko pharma)

Maalox plus (Mỹ)

Dạng thuốc : Viên nén để nhai có:

<i>Al hydroxyd (gel khô)</i>	200mg
<i>Mg hydroxyd</i>	200mg
<i>Simethicon</i>	25mg

Tác dụng - chỉ định : Như Maalox

Liều dùng : Ngày dùng 4 lần, mỗi lần 2-4 viên, uống từ nửa đến 1 giờ, sau bữa ăn hoặc trước khi đi ngủ buổi tối.

Chống chỉ định : Dùng cùng với tetracyclin (giảm hấp thu của kháng sinh).

Madecassol

Dạng thuốc : Ống tiêm 1ml/20mg - Viên nén 10mg - Thuốc mỡ 1% - Bột rắc 2%.

Tác dụng : Cao rau má (*Centella asiatica*) có tác dụng kích thích quá trình dinh dưỡng ở mô liên kết (hoạt chất là acid asiatic), làm cho vết thương mau lành.

Chỉ định : Chấn nặng, loét giãn tĩnh mạch, bong, vết thương hay mô, tổn thương da niêm mạc tại - mũi - họng, mắt.

Liều dùng : Chỉ dùng tiêm bắp ngày 1 ống, hoặc uống 3-5 viên/ngày vào các bữa ăn. Trẻ em dùng nửa liều - Dùng tại chỗ : bôi hay rắc bột 1-2 lần/ngày.

Madecassol neomycine Hydrocortisone (Pháp)

Dạng thuốc : Thuốc mỡ 10g có:

<i>Cao chuẩn độ Centella asiatica</i>	1g
<i>Hydrocortison acetat</i>	1g
<i>Neomycin</i>	350000 UI

Chất bao quản và tá dược vd

Tác dụng : Thuốc phối hợp kháng sinh và corticoid với cao rau má chuẩn độ, dùng tại chỗ ngoài da.

Chỉ định : Vết thương và bệnh da bội nhiễm, nhạy cảm với corticoid dùng trong 8 ngày.

Liều dùng : Bôi lên vết thương 1-2 lần/ngày.

Chống chỉ định : Bệnh da nhiễm khuẩn, virus nấm.

Mẫn cảm với Neomycin và parahydroxybenzoat.